

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST

Ngày: 17/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nhạ, ông Võ Quốc Linh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trường Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17/6/2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Can Lộc mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị T**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/9/1987 tại xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; **Đảng phái: Đảng viên Đ1 (Hiện đang sinh hoạt tại Chi bộ thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh)**; Nghề nghiệp: Hợp đồng giúp việc văn thư UBND xã; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Viết T1, sinh năm: 1947 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1950, hiện đang sinh sống và làm ruộng tại thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Chồng: Phan S, sinh năm 1984, nghề nghiệp: Sĩ quan Quân đội, công tác tại tỉnh Vĩnh Phúc; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/3/2025 cho đến nay, hiện đang trú tại xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Bà Thái Thị Q, sinh năm 1955, trú tại thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Thái C, sinh năm 1964; nghề nghiệp: làm ruộng; trú tại: thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Chị Đào Thị P, sinh năm 1980; nghề nghiệp: làm ruộng; địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1990; nghề nghiệp: kinh doanh nội thất; địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

3. Anh Thái Văn P1, sinh năm 1995; nghề nghiệp: lao động tự do; địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 21/01/2025, sau khi nhận được tin mẹ ruột bị tai nạn, Nguyễn Thị T (có giấy phép lái xe hạng A1) một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38C1-079.63 xuất phát từ nhà mẹ chồng tại thôn M, xã V để về nhà mẹ đẻ ở thôn Đ, cùng xã V. T điều khiển xe lưu thông trên tuyến di chuyển trên đường Q thuộc thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, theo chiều đi từ xã T đến đường Q, với tốc độ khoảng 40km/h. Cùng thời điểm này, bà Thái Thị Q, sinh năm 1955, trú tại thôn Đ, xã V sau khi đi bộ thể dục và ngồi chơi tại nhà cháu là anh Thái Văn P1 ở thôn Đ, xã V – đã đi bộ ra Quốc lộ B, rồi tiếp tục di chuyển theo hướng từ UBND xã V về Quốc lộ A để về nhà tại thôn Đ, xã V, huyện C.

Khi đi qua khu vực UBND xã V, Nguyễn Thị T nhìn thấy biển cảnh báo nguy hiểm “trẻ em qua đường” (hiệu lực trong phạm vi 150 mét), nên đã giảm tốc độ và chú ý quan sát phía trước. T phát hiện bà Thái Thị Q đang đi bộ cùng chiều phía trước, cách mép đường bên phải từ 0,6 đến 1 mét, cách xe mô tô của T khoảng 11,5 đến 15 mét. Thời điểm này, có một xe ô tô tải đi ngược chiều bật đèn pha, ánh sáng đèn pha chiếu vào kính chắn gió của mũ bảo hiểm khiến T bị chói mắt. T đưa tay phải lên đẩy kính chắn gió lên thì tay lái bên phải của xe mô tô va chạm vào phần thân bên trái của bà Thái Thị Q, gây tai nạn. Vị trí va chạm cách biển cảnh báo nguy hiểm “trẻ em qua đường” khoảng 82,6 mét. Hậu quả: Bà Thái Thị Q bị chấn thương sọ não, được điều trị tại Bệnh viện nhưng tử vong vào ngày 24/01/2025. Xe mô tô biển kiểm soát 38C1-079.63 bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Công an tỉnh H đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Thị Tuyết. Kết quả tại thời điểm kiểm tra, nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Thị T là 0.000mg/L và âm tính với các chất ma túy trong cơ thể.

Cơ quan Công an tỉnh H đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy qua kết quả xét nghiệm sinh hoá đối với bà Thái Thị Q tại bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh N cho kết quả âm tính với chất ma túy, không có nồng độ cồn.

** Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 22 giờ 10 phút ngày 21/01/2025 tại Km28+00 đường Q thuộc thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, kèm theo sơ đồ và bản ảnh hiện trường, phản ánh:*

1. *Điều kiện về thời tiết, khí hậu và ánh sáng:* Thời tiết, khí hậu khô ráo, ánh sáng đèn pin, đèn ô tô, đảm bảo cho quá trình khám nghiệm.

2. *Tình trạng hiện trường:* Hiện trường không còn nguyên vẹn, do nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu, phương tiện liên quan không còn ở hiện trường, tuy nhiên dấu vết và một số tang vật có liên quan đến vụ tai nạn giao thông còn nguyên vẹn và đảm bảo cho quá trình khám nghiệm.

3. *Mô tả hiện trường chung nơi xảy ra tai nạn:*

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 21/01/2025 được ghi nhận tại Km 28+00, Quốc lộ B, thuộc địa phận thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Quốc lộ B là đường hai chiều, có vạch kẻ sơn đứt đoạn chia thành hai làn đường, mỗi làn rộng 3,3 mét. Chiều đường từ xã V đi Quốc lộ A có mặt đường được thảm nhựa bằng phẳng, có hệ thống biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm trên mỗi chiều đi, cụ thể:

Chiều đường từ xã V đi Quốc lộ A có biển báo cảnh báo nguy hiểm “trẻ em qua đường”.

Chiều ngược lại có biển báo cảnh báo nguy hiểm “giao nhau với đường không ưu tiên”.

4. Xác định điểm mốc và mép đường chuẩn điểm mốc:

Lấy cột Km 28+00 trên Quốc lộ B, theo chiều từ xã V đi xã T làm điểm mốc. Mép đường chuẩn: Lấy mép đường bên phải của Quốc lộ B theo chiều từ xã V đi Quốc lộ A làm mép chuẩn để định vị dấu vết và phương tiện.

5. Mô tả vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Dấu vết 01: Có (01) chiếc nón lá hình chóp, màu vàng KT (0,4 x 0,2) m nằm trên lề đường bên phải chiều đường xã V đi đường Q, tâm vết cách mép chuẩn 0,31 m, cách điểm mốc 28,7 m.

- Dấu vết 02: 01 (một) đôi dép nhựa màu đen KT (0,3x0,2) m nằm trên lề đường bên phải chiều hướng từ xã V đi đường Q, tâm vết (02) cách mép chuẩn 0,65 mét, cách tâm vết (01) 0,4 m.

- Dấu vết 03: Vết trượt xước mặt đường KT (1,7x0,01) m nằm trên mặt đường QL 281, điểm đầu và điểm cuối vết 03 cách mép chuẩn 1,8m, điểm đầu vết 03 cách tâm vết 02 là 1,4 m.

- Dấu vết 04: Vết máu KT (0,25x0,06) m nằm trên mặt đường Q, tâm vết 04 cách mép chuẩn 0,96 m và cách điểm đầu vết 03 là 0,8 m.

- Dấu vết 05: Vết máu KT (0,1x0,09) m nằm trên mặt đường Q, tâm vết 05 cách mép chuẩn 0,5 m và cách tâm vết 04 là 0,75 m.

- Dấu vết 06: Chiếc cài tóc màu đen KT (0,15x0,14) m nằm trên lề đường bên phải theo chiều hướng xã V đi đường Q, cách mép chuẩn 0,16m, cách tâm vết 05 là 0,75 m.

6. Phương tiện, tang vật, dấu vết và mẫu so sánh được: Không

** Biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 08 giờ 10 phút ngày 13/02/2025 tại Km28+00 đường Q thuộc thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, kèm theo sơ đồ và bản ảnh hiện trường, phản ánh:*

1. Hiện trường chung:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 21/01/2025 được ghi nhận tại Km 28+00 đường Q thuộc thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trong đó, chị Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 38C1-079.63 di chuyển theo hướng UBND xã V đi đường Q còn bà Thái Thị Q, sinh năm 1955, trú tại thôn Đ, xã V đi bộ cùng chiều với hướng di chuyển của chị Nguyễn Thị T

trên. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường Quốc lộ 281, được rải thảm nhựa, bằng phẳng, rộng 6,6 mét, được chia thành hai làn đường bằng vạch kẻ đứt quãng.

Hội đồng dựng lại hiện trường thống nhất lấy cột mốc Km 28+00 nằm trên lề đường bên phải hướng từ Quốc lộ A đi UBND xã V làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải hướng từ UBND xã V đi Quốc lộ A làm mép chuẩn. Hội đồng dựng lại hiện trường tiến hành dựng lại hiện trường tại hai thời điểm. Một là liên trước khi tai nạn xảy ra, khi chị Nguyễn Thị T phát hiện bà Thái Thị Q, hai là thời điểm sau khi xảy ra va chạm, ghi nhận vị trí phương tiện, nạn nhân.

Các dấu vết của vụ TNGT đều nằm trên làn đường bên phải hướng từ UBND xã V đi đường Q. Hiện trường được mô tả theo hướng UBND xã V đi đường Q, theo thứ tự các dấu vết đã được đánh dấu trên sơ đồ hiện trường như sau:

2. Ghi nhận quá trình khám nghiệm:

- Thời điểm trước khi xảy ra va chạm:

Hội đồng dựng lại hiện trường sử dụng một ma nơ canh có chiều cao 175cm giả định là bà Thái Thị Q đang đi bộ trên đường và cho chị Nguyễn Thị T - Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan dựng xe mô tô biển kiểm soát 38C1-079.63 tại vị trí phát hiện, nhìn thấy bà Thái Thị Q và đặt ma nơ canh tại vị trí chị T mô tả và tiến hành đo đạc khoảng cách có kết quả như sau:

+ T2 trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 38C1-079.63 cách gót chân phải của Ma nơ canh 11,5 m.

+ T2 giữa hai chân ma nơ canh cách mép chuẩn 0,6 m.

+ T2 trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 38C1-079.63 cách mép chuẩn 1m.

+ T2 trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 38C1-079.63 cách mốc 37,5 m.

+ Vị trí chân ma nơ canh cách mốc 26 m.

- Thời điểm sau khi tai nạn xảy ra:

+ Xe mô tô mang biển kiểm soát 38C1-079.63 ngã nghiêng sang phải, đầu và đuôi xe song song với mép chuẩn. T2 trục bánh trước của xe mô tô trên cách mép chuẩn 1,4 m, cách điểm mốc 23,3 m, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 1,4 m.

+ Nạn nhân bà Thái Thị Q (giả định là ma nơ canh): Đầu nạn nhân cách mép chuẩn 1,25 m; cách tâm trục bánh sau của xe mô tô mang biển kiểm soát 38C1-079.63 là 0,6 mét. Chân nạn nhân cách mép chuẩn 0,2 m. Nạn nhân ngã nghiêng bên trái, nằm trên làn đường bên phải theo hướng mô tả, đầu hướng về tâm đường Quốc lộ 281, chân hướng về phía ruộng.

Mở rộng hiện trường về hướng UBND xã V có biển cảnh báo nguy hiểm “trẻ em qua đường”, hiệu lực 150m. Biển báo này cách chân nạn nhân 82,60 m.

** Biên bản khám nghiệm tử thi bà Thái Thị Q hồi 14 giờ 50 phút ngày 24/01/2025 tại thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và Kết luận số 300/KS-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh H, kèm theo bản ảnh, phản ánh:*

1. Việc khám nghiệm tử thi được tiến hành trong điều kiện: Ban ngày, trong nhà, ánh sáng tự nhiên, ánh sáng đèn điện đủ điều kiện khám nghiệm.

2. Khám ngoài:

- Tử thi nữ giới, xác định là bà Thái Thị Q, sinh năm 1955, trú tại thôn Đ, xã V, huyện C, Hà Tĩnh.

- Thể trạng: Trung bình; Chiều dài đỉnh – gót: 150cm.

- Tử thi đang trong giai đoạn lạnh.

3. Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

- Vùng đỉnh phải, cách đỉnh vành tai phải 7cm, cách đường chân tóc trán 9cm có đám sưng nề, bầm tụ máu, kích thước 10cm x 5cm.

- Vùng đỉnh chẩm trái, cách đường chân tóc gáy 7cm có đám sưng nề, bầm tụ máu, kích thước 13cm x 7cm.

- Vùng trán trái, cách trên đầu lông mày trái 3cm có đám sưng nề, bầm tụ máu, kích thước 3cm x 2cm.

4. Khám trong: Không

5. Kết luận nguyên nhân tử vong: Nguyên nhân chết của bà Thái Thị Q là chấn thương sọ não.

* Biên bản khám nghiệm phương tiện vào hồi 16 giờ 50 phút ngày 23/01/2025 và hồi 09 giờ 00 phút ngày 06/02/2025 tại trụ sở Công an huyện C (Nay là trụ sở Công an tỉnh H), cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm phương tiện xe mô tô mang biển kiểm soát 38C1-079.63, kèm theo bản ảnh, phản ánh:

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Cụm đèn xi nhan bên phải phía trước có vết nứt vỡ mặt kính KT (22x7) cm, tâm vết cao cách mặt đất 73cm.

- Mặt nạ phía trước đầu xe tại vị trí bên cạnh cụm đèn xi nhan bên phải phía trước có vết trượt xước nứt vỡ nhựa KT (4x0,5) cm. T2 vết cao cách mặt đất 70cm.

- Ốc định vị trục bánh trước có vết nứt vỡ kim loại KT (2x0,3)cm, tâm vết cao cách mặt đất 24cm.

- Mặt ngoài cánh ướm bên phải có vết trượt xước nhựa KT (12x0,2)cm, tâm vết cao cách mặt đất 67cm.

- Mặt ngoài cánh ướm bên phải phía trước có vết trượt xước nứt vỡ nhựa KT (17x0,5)cm, tâm vết cao cách mặt đất 65cm.

- Phần mặt sau cánh ướm bên phải có vết nứt vỡ nhựa KT (5x4)cm, tâm vết cao cách mặt đất 70cm.

- Tại vị trí nút ngoài tay nắm điều khiển bên phải có vết trượt xước mài mòn kim loại KT (2x1)cm. T2 vết cao cách mặt đất 96cm.

- Tại vị trí ngoài cùng tay phanh bên phải có vết trượt xước mài mòn kim loại KT (1,5x1)cm. T2 vết cao cách mặt đất 91cm.

- Bàn đạp chân phía sau bên phải có vết trượt xước mài mòn kim loại KT (2,5x3)cm. T2 vết cao cách mặt đất 35cm.

- Ốp bảo vệ ống xả có vết trượt xước mài mòn kim loại KT (13x2)cm. T2 vết cao cách mặt đất 27cm.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Không.

* Kết quả giám định dấu vết cơ học:

Ngày 25/02/2025, Phòng K Công an tỉnh H có bản Kết luận giám định số 369/KL-KTHS, kết luận:

- Không đủ cơ sở kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu nâu đen, mang BKS 38C1-079.63 và bà Thái Thị Q có va chạm với nhau hay không.

- Không đủ cơ sở xác định phần đường, làn đường xảy ra va chạm, chiều hướng di chuyển của chị Nguyễn Thị T, bà Thái Thị Q.

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ các đồ vật, tài sản sau:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu nâu đen mang biển kiểm soát 38C1 – 079.63 (đã bị hư hỏng do tai nạn gây ra), kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 38000647 cấp ngày 09/02/2021 của xe mô tô mang biển kiểm soát 38C1 – 079.63 và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô – xe máy – xe điện số 24XM241448939 do Tổng công ty CP B cấp ngày 20/12/2024, có giá trị đến 20/12/2025.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 421202000418 mang tên Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/09/1987, trú tại xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, cấp ngày 22/12/2023, có giá trị không thời hạn.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các vật chứng gồm xe mô tô biển kiểm soát 38C1 – 079.63 và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu. Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Thị T được chuyển theo hồ sơ vụ án.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Nguyễn Thị T cùng gia đình đã nhiều lần đến thăm hỏi, động viên gia đình bị hại, đồng thời bồi thường dân sự và hỗ trợ chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 30.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Thái C không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Tuyết .

Với hành vi trên, Cáo trạng số 19/CT-VKS-CL ngày 28/5/2025, * MERGEFORMAT Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại, gia đình có công cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn) đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự các bên đã tự thỏa thuận, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét; về vật chứng, trả lại cho bị cáo Giấy phép lái

xe sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; ngoài ra còn đề nghị tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/01/2025, Nguyễn Thị T (có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ) một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38C1-079.63 xuất phát từ nhà mình ở thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đi về nhà mẹ đẻ ở thôn Đ, xã V. Khi đến KM 28 + 00 đường Q thuộc thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, theo chiều đi từ xã T đến đường Q thì phát hiện thấy bà Thái Thị Q đi bộ cùng chiều phía trước. Do điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tay lái nên có một chiếc xe ô tô tải đi ngược chiều bật đèn pha, ánh sáng từ đèn pha chiếu vào kính chắn gió mũ bảo hiểm làm T bị chói mắt nên T đã dùng tay phải đẩy kính chắn gió lên, khi vừa đẩy kính chắn gió lên thì tay lái bên phải của xe mô tô do T điều khiển va chạm vào bên trái người của bà Thái Thị Q đang đi bộ bên phải đường, phía trước cùng chiều đi của xe mô tô làm bà Q và xe mô tô cùng Nguyễn Thị T đều ngã ra đường. Bà Thái Thị Q bị chấn thương sọ não, được điều trị ở bệnh viện và tử vong vào ngày 24/01/2025. Xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia tham gia giao thông, dù thấy biển cảnh báo nguy hiểm, thấy bà Thái Thị Q đi bộ phía trước cùng chiều, trong điều kiện có xe tải ngược chiều bật đèn pha gây hạn chế tầm nhìn, nhưng không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm làm bà Thái Thị Q bị thương rồi tử vong. Hành vi này là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn, vi phạm điểm b, c, khoản 3, Điều 12, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024:

“Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

3. Người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây: ...

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

c) Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;”...

Quy chuẩn 41:2024/BGTVT, theo Thông tư 51/2024/TT-BGTVT quy định:

Điều 27. Tác dụng của biển báo nguy hiểm và cảnh báo:

“Biển báo nguy hiểm và cảnh báo được dùng để báo cho người tham gia giao thông biết trước tính chất của sự nguy hiểm hoặc các điều cần chú ý phòng ngừa trên tuyến đường. Khi gặp biển báo nguy hiểm và cảnh báo, người tham gia giao thông phải giảm tốc độ đến mức cần thiết, chú ý quan sát và chuẩn bị sẵn sàng xử lý những tình huống có thể xảy ra để phòng ngừa tai nạn.”...

C.25 Biển số W.225 "Trẻ em"

“a) Để báo trước là gần đến đoạn đường thường có trẻ em đi ngang qua hoặc tụ tập trên đường như ở vườn trẻ, trường học, câu lạc bộ, đặt biển số W.225 "Trẻ em".

b) Chiều dài của đoạn đường này được chỉ dẫn bằng biển số S.501 "Phạm vi tác dụng của biển" đặt bên dưới biển chính.

c) Gặp biển này, người tham gia giao thông phải đi chậm và thận trọng để phòng khả năng xuất hiện và di chuyển bất ngờ của trẻ em trên mặt đường.”

Đối với hành vi của bà Thái Thị Q đi bộ trên đường đã không đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm điểm a khoản 1 Điều 30 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024:

“Người đi bộ; trẻ em, phụ nữ mang thai, người già yếu, người khuyết tật, người mất năng lực hành vi dân sự tham gia giao thông đường bộ

1. Người đi bộ phải tuân thủ các quy định sau đây:

a) Phải đi trên vỉa hè, lề đường, đường dành riêng cho người đi bộ; trường hợp không có vỉa hè, lề đường, đường dành riêng cho người đi bộ thì người đi bộ phải đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình;”

Tuy nhiên, do bà Thái Thị Q đã tử vong sau khi vụ tai nạn xảy ra, nên không xem xét trách nhiệm.

Trong vụ án này lỗi được xác định là lỗi hỗn hợp, tuy nhiên lỗi của Nguyễn Thị T là lỗi chính trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông nói trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng người khác. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nói trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Bị cáo có bố ruột là bệnh binh, được tặng Huy chương kháng chiến; đại diện người bị hại quá trình điều tra

và tại phiên tòa có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình khó khăn bố mất sớm, chồng bộ đội công tác xa nhà, bố chồng đã mất mẹ chồng 89 tuổi già yếu một mình bị cáo ở nhà chăm sóc, vợ chồng kết hôn 12 năm chưa có con, bị cáo làm hợp đồng giúp việc văn thư cho UBND xã công việc chưa ổn định.

[4] Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, phạm tội lỗi vô ý hậu quả xảy ra ngoài ý muốn, phạm tội trong hoàn cảnh sau khi nghe tin mẹ đẻ bị tai nạn nên trời tối vội vàng đi xe máy về thăm mẹ, đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp, cho bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình vì bản thân bị cáo là phụ nữ chồng bộ đội công tác xa, mẹ chồng già yếu.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô và giấy tờ xe mô tô bị tạm giữ đã được cơ quan điều tra trả lại cho sở hữu chủ, không ai có yêu cầu gì nên miễn xét. Giấy phép lái xe mô tô trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị T 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/6/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T 01 Giấy phép lái xe số hiệu 421202000418, hạng A1, do Sở Giao thông Vận tải tỉnh H cấp ngày 22/12/2023, không thời hạn, mang tên Nguyễn Thị T (vật chứng đang lưu tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS, THA huyện Can Lộc;
- Phòng THA hình sự Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc;
- Bị cáo; Đại diện gia đình người bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HSVA, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào